TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Mỹ Dung;

Bà Lăng Thị Lê Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023, thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số 05/2023/TB-TA ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nông Đức T, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1978 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Ngọc T, xã Đồng T, huyện Hữu L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T và con bà Triệu Thị L; có vợ là Hoàng Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: đã từng bị kết án theo bản án số 169/2005/HSST ngày 28/12/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, xử phạt bị cáo Nông Đức T 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích; đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 00093/QĐ-XPVPHC ngày 12/7/2004 của Công an thành phố Lạng Sơn, xử phạt 5.000.000đồng, đã được xóa; theo Quyết định số 00090/QĐ-XPVPHC ngày 12/7/2004 của Công an thành phố Lạng Sơn, xử phạt 3.000.000đồng đã được xóa. Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/11/2022, tạm giam từ ngày 24/11/2022 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Hoàng Thị Bích T, sinh năm 2004 (đã chết). Địa chỉ: Thôn Khau R, xã Tràng C, huyện Văn Q , tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện hợp pháp của chị Hoàng Thị Bích T: Ông Hoàng Văn G và bà Hoàng Thị T, cùng địa chỉ: Thôn Khau R, xã Tràng C, huyện Văn Q , tỉnh Lạng Sơn. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/11/2022 chị Hoàng Thị Bích T đến Công an thành phố Lạng Sơn trình báo việc mất 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech espero biển kiểm soát 12UA – 017.68. Chị Nông Thị H, sinh năm 2002, trú tại thôn Trà L, xã Tân V, huyện Bình G, tỉnh Lạng Sơn trình báo việc mất 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech espero biển kiểm soát 12BA- 008.03 vào ngày 20/11/2022 tại ký túc trường Cao đẳng Y Lạng Sơn.

Hồi 00 giờ 35 phút ngày 21/11/2022, tổ tuần tra thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện Nông Đức T điều khiển xe mô tô Detech Espero biển kiểm soát 12UA-017.68 chở một người nam giới có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe kiểm tra, lợi dụng sơ hở người nam thanh niên ngồi sau đã bỏ chạy, tổ tuần tra đưa Nông Đức T cùng chiếc xe mô tô về trụ sở làm việc và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để làm việc.

Quá trình điều tra, Nông Đức T khai nhận: ngày 19/11/2022, Nông Đức T cùng đối tượng tên Lý Văn Đ, trú tại khu Đồng B, thị trấn Chi L, huyện Chi L, tỉnh Lạng Sơn bàn nhau cùng trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/11/2022, Nông Đức T cùng Lý Văn Đ đi bộ đến khu Ký túc xá trường Cao đẳng Y Lạng Sơn, địa chỉ tại đường Nguyễn Du, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Nông Đức T đứng ngoài cổng để cảnh giới, Lý Văn Đ vào khu vực để xe lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Detech espero biển kiểm soát 12UA – 017.68 của chị Hoàng Thị Bích T, Lý Văn Đ dắt xe ra khỏi cổng trường và đưa xe cho Nông Đức T, chìa khóa điện cắm ở ổ khóa xe, Nông Đức T điều khiển xe ra mặt đường Nguyễn Du chờ Lý Văn Đ. Lý Văn Đ quay lại Ký túc xá trường Cao đẳng Y Lạng Sơn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khoảng 10 phút sau, Lý Văn Đ dắt 01 xe mô tô dạng xe wave màu xanh đi ra khỏi cổng ký túc xá và điều khiển đi ra đường Quốc lộ 1A theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội, Nông Đức T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12UA – 017.68 đi theo sau Lý Văn Đ. Trên đường đi, Lý Văn Đ nói với Nông Đức T điều khiển xe đi trên Quốc lộ 1A theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội để xuống khu vực Sông Hóa bán xe, do xe hết xăng, Nông Đức T điều khiển xe vào cây xăng cạnh đường để đổ xăng, do đó Lý Văn Đ điều khiển xe đi trước. Khi Nông Đức T đổ xăng xong, tiếp tục điều khiển xe đến khu vực thị trấn Đồng M, huyện Chi L, tỉnh Lạng Sơn thì thấy Lý Văn Đ đứng cạnh đường và không thấy xe mô tô mà Lý Văn Đ điều khiển trước đó, Nông Đức T dừng xe và chở Lý Văn Đ ngồi phía sau. Khi cả hai đi đến khu vực xã Hòa L, huyện Hữu L, tỉnh Lạng Sơn, Nông Đức T bị tổ công tác Công an Trạm Tùng Diễn dừng xe kiểm tra, đối tượng Lý Văn Đ xuống xe chạy trốn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐGTS ngày 21/11/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech espero màu nâu, đen, trắng biển kiểm soát 12UA – 017.68 tại thời điểm định giá có giá 9.000.000đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 06/01/2023 của của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech Espero màu xanh biển kiểm soát 12BA- 008.03, xe đã qua sử dụng tại thời điểm định giá có giá 9.000.000đồng.

Ngày 28/11/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn quyết định trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech Espero màu nâu – đen - trắng biển kiểm soát 12UA – 017.68, xe đã qua sử dụng, có 02 gương chiếu hậu, lắp giỏ phía trước cho chị Hoàng Thị Bích T là chủ sở hữu. Sau khi nhận, chị Hoàng Thị Bích T không có yêu cầu, ý kiến gì.

Đối với trình báo của chị Nông Thị H về việc mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech Espero biển kiểm soát 12BA- 008.03, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, thông báo truy tìm nhưng chưa thu giữ được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn quyết định tách vụ án số 01 ngày 31/01/2023 để tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên Lý Văn Đ, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh theo mô tả của Nông Đức T, xác định được tại thị trấn Chi Lăng có công dân tên Lý Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại khu Đồng Bành, thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, hiện Lý Văn Đ không có mặt tại địa phương, do đó, Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh với đối tượng Lý Văn Đ để xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 10/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Đức T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo Nông Đức T trình bày bị cáo đứng bên ngoài cổng Ký túc xá trường Cao đẳng y Lạng Sơn để quan sát xem nếu có ai vào thì báo cho Lý Văn Đ biết, khi Lý Văn Đ dắt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech Espero màu nâu – đen - trắng biển kiểm soát 12UA – 017.68 ra, bị cáo đã thấy có chìa khóa cắm ở ổ khóa, bị cáo nhận chiếc xe và điều khiển ra bên ngoài đợi Lý Văn Đ. Bị cáo không được cảnh giới cho Lý Văn Đ thực hiện việc trộm cắp đối với chiếc xe thứ hai.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, ông Hoàng Văn G và bà Hoàng Thị T đều vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt ông Hoàng Văn G và bà Hoàng Thị T đều trình bày không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm, đề nghị xét xử bị cáo Nông Đức T theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Đức T phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về

trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết do không có yêu cầu. Về xử lý vật chứng: Không có. Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo là cao.

Kiểm sát viên trình bày: Giá trị tài sản bị cáo thực hiện trộm cắp cao gấp 05 lần so với mức khởi điểm quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, địa điểm bị cáo có hành vi trộm cắp là ký túc xá trường học, có nhiều người, xét thấy tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn, bị cáo lại có nhân thân không tốt, vì vậy kiểm sát viên giữ nguyên ý kiến lời luận tội về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không còn ý kiến tranh luận nào khác.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại nhưng người đại diện hợp pháp của bị hại đã có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xét thấy, việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại không ảnh hưởng việc giải quyết vụ án, vì vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và việc thu thập chứng cứ, tài liệu của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở để xác định: ngày 20/11/2022, tại Ký túc xá trường Cao đẳng Y Lạng Sơn, bị cáo Nông Đức T có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech Espero màu nâu – đen - trắng biển kiểm soát 12UA – 017.68 của chị Hoàng Thị Bích T (đã chết), giá trị chiếc xe trên là 9.000.000đồng, mục đích để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

[4] Mặc dù trong lời khai của bị cáo cho rằng bị cáo là người cảnh giới cho Lý Văn Đ thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe biển kiểm soát 12UA – 017.68 của chị Hoàng Thị Bích T, tuy nhiên hiện nay cơ quan điều tra chưa điều tra, thu thập được lời khai của Lý Văn Đ, do vậy không có cơ sở để xác định lời khai của bị

cáo về vấn đề trên là có căn cứ. Bị cáo Nông Đức T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech Espero màu nâu – đen - trắng biển kiểm soát 12UA – 017.68.

[5] Với hành vi trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Đức T phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi, muốn có tiền chi tiêu cá nhân mà cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm và đúng quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Nông Văn Tòng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba theo Quyết định số 943/KT-HĐNN ngày 26/12/1986 của Hội đồng nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án theo bản án số 169/2005/HSST ngày 28/12/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích; bị cáo còn đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 00093/QĐ-XPVPHC ngày 12/7/2004 của Công an thành phố Lạng Sơn và Quyết định số 00090/QĐ-XPVPHC ngày 12/7/2004 của Công an thành phố Lạng Sơn, tuy nhiên đều đã được xóa. Như vậy, bị cáo có nhân thân chưa tốt.

[9] Từ những nhận định trên, nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đề nghị áp dụng với bị cáo có phần nghiêm khắc, cần xem xét mức hình phạt dưới đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do không có yêu cầu.

[12] Về xử lý vật chứng: Không có.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[14] Đối với Lý Văn Đ, Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh với đối tượng Lý Văn Đ để xử lý theo quy định, do vậy trong vụ án này không xem xét, giải quyết đối tượng Lý Văn Đ.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các nội dung đề nghị khác đã phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nông Đức T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Đức T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Không có.

5. Án phí: Bị cáo Nông Đức T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA TPLS;
- CQTHAHS CA TP.Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Phương Thảo

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Dũng **Lăng Thị Lê Thùy** **Chu Thị Phương Thảo**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA TPLS;
- CQTHAHS CA TP.Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Phương Thảo